

Số: 695 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường  
của dự án Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng  
Cửa Trảy, thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ  
Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ  
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều  
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình  
số 2086/TTr-STNMT ngày 27/4/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng Cửa Trảy, thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ (sau đây gọi là dự án) của Ủy ban nhân dân xã Phổ Cường (sau đây gọi là chủ dự án) thực hiện tại xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ; Chủ tịch UBND xã Phổ Cường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, TTHC, CB-TH;
- Lưu: VT, KTNak472.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Hiền**



**PHỤ LỤC**  
**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**của dự án Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng**  
**Cửa Trảy, thôn Bàn Thạch, xã Phô Cường, thị xã Đức Phổ**

(Kèm theo Quyết định số **695** /QĐ-UBND  
 ngày **04** tháng **5** năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

## **1. Thông tin về dự án**

### **1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng Cửa Trảy, thôn Bàn Thạch, xã Phô Cường, thị xã Đức Phổ.
- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân xã Phô Cường (Địa chỉ: xã Phô Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).
- Địa điểm thực hiện dự án: xã Phô Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

### **1.2. Phạm vi, quy mô**

- Phạm vi dự án: Dự án thực hiện tại thôn Bàn Thạch, xã Phô Cường, thị xã Đức Phổ.
- Quy mô dự án:
  - + Tổng diện tích dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng: 147.709 m<sup>2</sup>.
  - + Tổng khối lượng đất san ủi mặt bằng trong lô: 71.818 m<sup>3</sup>. Trong đó, khối lượng san ủi tạo mặt bằng: 12.408 m<sup>3</sup> (sử dụng đất san ủi để tạo mặt bằng đồng ruộng); khối lượng đất tận dụng: 59.410 m<sup>3</sup> (đất san ủi dư thừa).
  - + Tổng khối lượng đất bóc trả màu: 28.853 m<sup>3</sup> (bóc tầng đất mặt để thi công, sau đó hoàn trả lại).

### **1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

- Các hạng mục công trình của dự án gồm:
  - + San ủi mặt bằng trên tổng diện tích 147.709 m<sup>2</sup>.
  - + Xây dựng hệ thống mương tưới, tiêu nội đồng: gồm 19 tuyến với tổng chiều dài 3.732m, diện tích chiếm đất 10.750 m<sup>2</sup>. Trong đó, có 07 tuyến mương tưới (1 tuyến kênh bê tông bảo lưu), 04 tuyến mương tiêu (1 tuyến mương tiêu bảo lưu) và 08 tuyến mương tưới tiêu kết hợp mở mới.
  - + Xây dựng đường nội đồng: gồm 10 tuyến với tổng chiều dài 2.746m, diện tích chiếm đất 12.148m<sup>2</sup>; cao H=0,5m; rộng B=3-5m; mái m=1 để đi lại sản xuất. Trong đó có 2 tuyến chính (tuyến 1 và tuyến 2) có bề rộng mặt đường 45m, các tuyến còn lại có bề rộng mặt đường 3m.
- Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường: dự án không xây dựng các công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Vận chuyển nguyên, vật liệu, thiết bị máy móc để chuẩn bị thi công.
- Thi công xây dựng các hạng mục công trình: san ủi mặt bằng, vận chuyển đất dư thừa, đắp hệ thống mương tưới, tiêu và đường giao thông nội đồng.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

### **3.1. Nước thải, khí thải (chỉ phát sinh trong giai đoạn thi công, xây dựng)**

#### **3.1.1. Nước thải**

- Nước thải sinh hoạt:
  - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.
  - + Lưu lượng phát sinh: khoảng  $1,2 \text{ m}^3/\text{ngày}$ .
  - + Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ ( $\text{BOD}_5$ ), các chất dinh dưỡng (N, P) và coliforms.
- Nước mưa chảy tràn:
  - + Lưu lượng:  $1.231,89 \text{ m}^3/\text{h}$ .
  - + Các thông số ô nhiễm đặc trưng: chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

#### **3.1.2. Bụi và khí thải**

- Nguồn phát sinh: từ quá trình vận chuyển nguyên liệu, thiết bị máy móc; thi công xây dựng các hạng mục công trình: san ủi mặt bằng, vận chuyển đất dư thừa, đắp hệ thống mương tưới, tiêu và đường giao thông nội đồng.
- Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải ( $\text{CO}$ ,  $\text{SO}_2$ ,  $\text{NO}_2$ ,...), tiếng ồn, độ rung.

### **3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại (chỉ phát sinh trong giai đoạn thi công, xây dựng)**

#### **3.2.1. Chất thải rắn**

- Chất thải rắn sinh hoạt:
  - + Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.
  - + Lượng phát sinh: khoảng  $18 \text{ kg}/\text{ngày}$ .
  - + Thành phần: Bao ni lông, hộp cơm, thức ăn thừa,...
- Chất thải rắn xây dựng:
  - + Nguồn phát sinh: từ hoạt động phát quang cây cỏ, đất bóc tách tầng đất mặt, đất đào dư thừa.

+ Lượng phát sinh: khối lượng đất bóc tách tầng đất mặt khoảng 28.853 m<sup>3</sup>; khối lượng đất đào dư thừa khoảng 59.410 m<sup>3</sup>; lượng chất thải khác phát sinh không lớn, chủ yếu được tận dụng lại.

+ Thành phần: cây bụi, đất bóc tách tầng đất mặt và đất đào dư thừa.

### 3.2.2. Chất thải nguy hại

- Nguồn phát sinh: hoạt động của máy móc, thiết bị san ủi, hoạt động của xe vận chuyển nguyên vật liệu.

- Lượng phát sinh: tương đối ít, không đáng kể.

- Thành phần: Dầu thải, cặn dầu thải (hầu hết các máy móc, thiết bị đều được đi bảo dưỡng ở các gara xe chuyên nghiệp).

### 3.3. Tiếng ồn, độ rung (chỉ phát sinh trong giai đoạn thi công, xây dựng)

- Nguồn phát sinh: Hoạt động của máy móc, thiết bị san ủi, hoạt động của xe vận chuyển nguyên vật liệu.

### 3.4. Các tác động khác

\* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Tác động do sự cố tai nạn giao thông.

- Tác động do sự cố tai nạn lao động.

\* Giai đoạn vận hành: Dự án kết thúc sau khi hoàn thiện thi công, bàn giao lại cho các hộ dân quản lý, sử dụng.

## 4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư (trong giai đoạn thi công, xây dựng):

### 4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

#### 4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Nước thải sinh hoạt: lắp đặt nhà vệ sinh tạm cho công nhân.

- Nước mưa chảy tràn: khơi thông các dòng chảy tự nhiên, để thuận lợi việc thoát nước.

#### 4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Các phương tiện vận chuyển được phủ bạt, che kín để tránh phát tán bụi ra môi trường xung quanh;

- Thường xuyên phun ẩm các tuyến đường vận chuyển, khu vực công trường và phun ẩm vật liệu xây dựng trước khi sử dụng như đất bóc tách, san gạt với tần suất 2 lần/ngày.

### 4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

#### 4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

- Chất thải rắn sinh hoạt: thu gom rác vào các thùng chứa có nắp đậy và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Đất bóc tách tầng đất mặt khối lượng 28.853 m<sup>3</sup>: Được bóc tách vun thành luống tại các lô thửa thi công của dự án theo phương án cuốn chiếu, phần đất này được sử dụng để hoàn trả lớp đất mặt cho dự án.

+ Đất đào dư thừa khối lượng 59.410 m<sup>3</sup>: được đơn vị có nhu cầu thu mua để sử dụng. Đất dư thừa được tập kết tạm thời trong phạm vi của lô thửa đang thực hiện, diện tích tập kết được chia nhỏ thành nhiều điểm, tối đa mỗi vị trí khoảng 15 m<sup>2</sup> trong từng lô thửa. Sau đó được vận chuyển đến Nhà máy gạch tuynel Phổ Hòa theo hình thức cuốn chiếu (tập kết xong đến đâu sẽ tiến hành vận chuyển đến đó), không tập kết lâu dài với khối lượng lớn đất dư thừa tại dự án. Lộ trình vận chuyển: Từ dự án => đường bê tông liên xã => Quốc lộ 1A => đường Trương Định và đường Chu Văn An (thị xã Đức Phổ) => Nhà máy gạch tuynel Phổ Hòa.

+ Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu khi lưu thông phải phủ bạt kỹ để tránh đất rơi vãi; bố trí công nhân quét dọn vệ sinh lượng bùn đất trên tuyến đường vận chuyển vào cuối ngày làm việc.

+ Bố trí bộ phận kiểm tra vệ sinh công trường nhắc nhở cán bộ các bộ phận thi công thường xuyên dọn dẹp mặt bằng, vệ sinh công trường.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại: Bố trí các thùng chuyên dụng để thu gom, đặt tại kho lưu giữ tạm thời. Sau đó hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Sử dụng máy móc, thiết bị có mức ồn thấp khi thi công; thực hiện bảo dưỡng thiết bị, máy móc thi công thường xuyên trong suốt thời gian thi công.

- Bố trí lịch thi công hợp lý, không thi công bằng các thiết bị cơ giới có khả năng gây ồn lớn trong thời gian nghỉ ngơi buổi trưa và buổi tối của người dân.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

4.4. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

- An toàn lao động: Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại các phương tiện bảo hộ lao động và thực hiện các chế độ về an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động theo quy định của Nhà nước.

- An toàn giao thông: Thực hiện đúng chế độ kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện vận chuyển cũng như các máy móc thiết bị thi công trên công trường, không sử dụng các phương tiện, máy móc, thiết bị không bảo đảm an toàn.



## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:**

Do tính chất của dự án, việc thi công công trình chỉ thực hiện trong thời gian ngắn, sau khi thi công dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng hoàn thiện, công trình sẽ được bàn giao cho UBND xã Phổ Cường quản lý và bàn giao lô thửa cho các hộ dân quản lý, sử dụng. Do vậy, chủ dự án đề xuất không thực hiện giám sát môi trường tại dự án.

## **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:**

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Đảm bảo an toàn lao động và an toàn giao thông trong quá trình thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Giám sát, thực hiện, bảo đảm toàn bộ nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện dự án được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan.

- Thực hiện giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo toàn bộ chất thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản pháp luật có liên quan và các quy định trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các biện pháp quản lý và giải pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn, úng ngập do việc thực hiện dự án; đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án.

- Chủ dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, Nhân dân nếu để xảy ra tình trạng sạt lở kênh, mương; bóc đất đào vượt quá cao độ cho phép; ô nhiễm môi trường; hư hỏng đường sá, cầu cống; tai nạn giao thông trong quá trình thi công và vận chuyển nguyên, vật liệu, đất đào dư thừa ra khỏi khu vực dự án./.